

Số: /BC-BĐHCĐS

Ninh Thuận, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2023 theo Kế hoạch số 956/KH-BĐHCĐS của Ban Điều hành chuyển đổi số tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 956/KH-BĐHCĐS ngày 16/3/2023 của Ban Điều hành chuyển đổi số về triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn tỉnh;

Ban Điều hành Chuyển đổi số tỉnh báo cáo kết quả triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2023, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU CỤ THỂ

Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Điều hành chuyển đổi số tỉnh, cùng với sự đoàn kết, quyết tâm, nỗ lực phấn đấu, tham gia tích cực của cơ quan, đoàn thể, đơn vị, doanh nghiệp và người dân, công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực.

Trong tổng số 13 chỉ tiêu theo Kế hoạch số 956/KH-BĐHCĐS ngày 16/3/2023 của BĐHCĐS về triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2023 trên địa bàn tỉnh, đề ra 23 chỉ tiêu cụ thể/4 nhóm mục tiêu chính. Trong năm 2023, có 17/23 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch; còn 04/23 chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch, trong đó có 02/23 chỉ tiêu chưa có số liệu đánh giá, cụ thể ^[1].

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Ban Chỉ đạo CĐS tỉnh đã ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh năm 2023; Ban Điều hành CĐS tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện CĐS năm 2023; Tổ công tác Đề án 06 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06/CP năm 2023 trên địa bàn tỉnh; ngoài ra, UBND tỉnh đã ban hành 45 Quyết định/Kế hoạch/Chỉ thị để triển khai thực hiện công tác CĐS trên địa bàn tỉnh (chi tiết tại Phụ lục 1).

Đến nay, 100% các cơ quan, đơn vị đã thành lập Ban chỉ đạo CĐS và đã ban hành các văn bản, kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, cụ thể như sau:

¹ Phụ lục 1: Kết quả thực hiện các mục tiêu cụ thể năm 2023

Stt	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Kế hoạch CDS năm 2023	45 đơn vị	100%	
2	Kế hoạch truyền thông hưởng ứng ngày CDS năm 2023	16 đơn vị		
3	Kế hoạch Phát động phong trào thi đua CDS năm 2023	23 đơn vị		
4	Thành lập Ban chỉ đạo CDS	36 đơn vị	100%	
5	Thành lập Tổ công nghệ số (CNS) cộng đồng cấp xã, phường, thị trấn	65 tổ	100%	840 thành viên
6	Thành lập Tổ CNS cấp thôn	446 tổ	100%	2.439 thành viên
7	Đăng ký sản phẩm CDS	49 đơn vị		63 mô hình, giải pháp và sản phẩm

1.2. Công tác truyền thông, nâng cao nhận thức số, kỹ năng số

Triển khai thực hiện Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 1080/QĐ-BTTTT ngày 21/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Kế hoạch triển khai Quyết định số 505/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 3641/KH-UBND ngày 30/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc truyền thông hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, trong đó bao gồm các hoạt động: Xây dựng kế hoạch tuyên truyền về ngày chuyển đổi số; Truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng; Tổ chức các sự kiện, hoạt động truyền thông về Chuyển đổi số.

Công tác truyền thông về chuyển đổi số được cơ quan chức năng trong tỉnh thường xuyên tuyên truyền, cập nhật, phổ biến trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh ^[2].

² Đã phát sóng gần 500 tin, phóng sự về công tác quản lý dân cư, cấp số định danh cá nhân, thu thập thông tin dân cư, tổng điều tra dân số, cấp thẻ căn cước công dân có gắn chip điện tử và hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10 trên địa bàn tỉnh thông qua các bản tin thời sự Phát thanh, Truyền hình, các chuyên mục, chuyên đề, tạp chí; câu chuyện truyền thanh với Tiêu phẩm (Giấy tờ gặp khó - đã có chuyển đổi số; mở chuyên mục chuyển đổi số với thời lượng phát sóng 5 phút, phát sóng trong bản tin Thời sự 19h45 thứ năm hàng tuần để đưa tin, phóng sự, phỏng vấn hoặc gương tốt thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 21/4/2023 của UBND tỉnh về phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, thúc đẩy chuyển đổi số tỉnh. Xây dựng và đưa vào khai thác sử dụng chuyên trang chuyển đổi số của tỉnh để hỗ trợ người dùng trong việc cập nhật, truy xuất kịp thời các thông tin, văn bản về chuyển đổi số của Trung ương và của tỉnh. UBND tỉnh phối hợp Công ty SVTECH tổ chức Hội nghị về xu hướng CDS và các giải pháp công nghệ ứng dụng CDS trên các lĩnh vực, với hơn 70 đại biểu tham dự; Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề “Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, thúc đẩy CDS trong sản xuất nông nghiệp”, với hơn 30 đại biểu tham dự. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch phối hợp với Trung tâm Thông tin du lịch-Tổng cục Du lịch tổ chức Hội nghị Tập huấn sử dụng Thẻ Việt - Thẻ du lịch quốc gia và triển khai nền tảng số du lịch, với hơn 200 đại biểu tham dự.

Các hình thức truyền thông hưởng ứng: treo khẩu hiệu tại trụ sở, đặt banner trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị để lan truyền thông điệp Ngày Chuyển đổi số Quốc gia “*Chuyển đổi số giải quyết các vấn đề của xã hội vì một cuộc sống tốt đẹp hơn cho người dân*”. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về chuyển đổi số. Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh về tổ chức Cuộc thi tìm hiểu về chuyển đổi số phục vụ xây dựng nông thôn mới hướng tới nông thôn mới văn minh năm 2023, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Ninh Thuận phối hợp với Tỉnh đoàn tổ chức Cuộc thi tìm hiểu về thanh toán không dùng tiền mặt năm 2023. Cuộc thi được tổ chức dưới hai hình thức trực tuyến và trực tiếp.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao nhận thức kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức (CBCCV) trên địa bàn tỉnh. Tỉnh Đoàn đã ban hành Chương trình số 05-CTr/TĐTN-VP nâng cao năng lực số cho đoàn viên, thanh thiếu niên giai đoạn 2023 - 2025³; tổ chức Ngày hoạt động cao điểm tình nguyện trong Tháng thanh niên năm 2023 với nội dung tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến (DVCTT), đăng ký tài khoản định danh điện tử VNeID mức độ 2; tổ chức Cuộc thi tìm hiểu về chuyển đổi số phục vụ xây dựng nông thôn mới hướng tới nông thôn mới văn minh năm 2023 đã thu hút được 1.482 lượt thí sinh tham gia là cán bộ, đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên trong và ngoài tỉnh tham gia. Đoàn thanh niên Công an tỉnh tổ chức các hoạt động Tháng thanh niên năm 2023, triển khai chương trình CDS trong Công an tỉnh (triển khai Đề án 06/CP) để hỗ trợ người dân thực hiện DVCTT và hướng dẫn công dân cài đặt ứng dụng VNeID.

Ngoài ra, Sở Thông tin và Truyền thông đã tổ chức gặp gỡ đối thoại với các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Ninh Thuận phối hợp với Tỉnh đoàn tổ chức Cuộc thi tìm hiểu về thanh toán không dùng tiền mặt năm 2023. Cuộc thi được tổ chức dưới hai hình thức trực tuyến và trực tiếp. Cục Thuế tỉnh đã triển khai Chương trình “Hóa đơn may mắn” (với tổng giải thưởng 30 triệu/quý) để khuyến khích người mua hàng lấy hóa đơn khi mua hàng hóa, dịch vụ; Tạo lập thói quen tiêu dùng văn minh, mua bán hàng hóa phải có hóa đơn, chứng từ hợp pháp, bảo vệ quyền lợi cho người mua và khuyến khích người bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế.

1.3. Phát triển hạ tầng số

Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin của tỉnh triển khai theo mô hình điện toán đám mây cho tất cả các ứng dụng của tỉnh: Dịch vụ công trực tuyến, Hệ thống thư điện tử, Hệ chương trình quản lý văn bản và hồ sơ công việc, Phần mềm chỉ đạo điều hành, Phần mềm đánh giá cán bộ, công chức, Dịch vụ giám

³ Phối hợp với Sở TT&TT tổ chức Hội nghị tập huấn triển khai Chương trình Chuyển đổi số trong tổ chức các hoạt động Đoàn, Hội và nâng cao kỹ năng sử dụng Internet, mạng xã hội cho hơn 150 cán bộ Đoàn chủ chốt và đoàn viên thanh niên thuộc các huyện, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc tham gia tại các điểm cầu trực tuyến; Tổ chức lớp tập huấn chuyển đổi số cho thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp tại huyện Ninh Phước cho 50 đoàn viên; Triển khai 03 Đội hình trí thức trẻ tình nguyện hướng dẫn kỹ năng chuyển đổi số và khai thác Internet an toàn, hiệu quả trong chiến dịch TNTN hè năm 2023;...

sát an toàn thông tin và tất cả các hệ thống thông tin của các ngành; 100% cơ quan nhà nước của tỉnh sử dụng dịch vụ trên hạ tầng điện toán đám mây của tỉnh.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 07 doanh nghiệp cung cấp các dịch vụ viễn thông, internet và truyền hình cáp. Hạ tầng mạng truyền dẫn cáp quang để cung cấp dịch vụ internet cố định băng rộng và dịch vụ truy nhập internet 3G, 4G được phủ đến 100% số thôn trên địa bàn tỉnh. Đã lắp đặt 75 trạm 5G (5G NSA) trên địa bàn thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, đã phát sóng thử nghiệm 6 trạm. Tỷ lệ dân số có điện thoại thông minh là 434.958 máy/598.683 người, đạt 72,65%; tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có điện thoại thông minh là 434.958 máy/442.564 người, đạt 98,28%; tỷ lệ hộ gia đình có đường internet cáp quang băng rộng 127.367 thuê bao/165.133 hộ, đạt 77,13%.

Về hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin (CNTT) trong cơ quan nhà nước (CQNN): 100% CBCCVC được trang bị máy tính; 100% CQNN đều có mạng nội bộ, kết nối mạng Internet băng rộng, mạng diện rộng của tỉnh và các Bộ, ngành Trung ương; mạng truyền số liệu chuyên dùng (TSLCD) cấp II đã được triển khai, kết nối từ Trung ương đến cấp xã. ^[4]

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 1146/KH-UBND về phát triển hạ tầng số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030, với mục tiêu tập trung tăng cường chất lượng kỹ thuật và khả năng đáp ứng của hạ tầng số, phục vụ mạnh mẽ các môi trường đầu tư kinh doanh, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông khẩn trương hoàn thành kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) về dân cư để làm sạch thông tin thuê bao di động và xử lý triệt để tình trạng SIM rác ^[5].

1.4. Số hóa nguồn dữ liệu

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 23/3/2022 ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Ninh Thuận. Các cơ quan chủ quản cơ sở dữ liệu thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung và dữ liệu mở thực hiện kết nối, tích hợp các dữ liệu về hệ thống quản lý và chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

Kết nối thành công CSDLQG về dân cư với Công DVCTT tỉnh và tổ chức

⁴ Hiện nay, 100% cán bộ công chức được trang bị máy tính; 100% các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và cấp xã đã có mạng nội bộ (LAN); 19 Sở ban ngành, 7 huyện, thành phố và 65 xã, phường, thị trấn đã kết nối mạng diện rộng (WAN) của tỉnh thông qua mạng truyền số liệu chuyên dùng của Đảng và Nhà nước phục vụ truy cập internet và các phần mềm dùng chung, dịch vụ giám sát an toàn thông tin, và tất cả các hệ thống thông tin của các ngành,... 100% cơ quan nhà nước của tỉnh sử dụng dịch vụ trên hạ tầng điện toán đám mây của tỉnh.

⁵ Đến nay, các doanh nghiệp viễn thông đã phối hợp với các thuê bao rà soát, cập nhật lại thông tin 33.814 thuê bao (Viettel Ninh Thuận 27.243 thuê bao, VNPT Ninh Thuận 5.737 thuê bao, Mobifone Ninh Thuận 834 thuê bao); thuê bao đã bị khóa 02 chiều do chủ thuê bao không thực hiện việc cập nhật lại thông tin thuê bao theo quy định 6.340 thuê bao (Viettel Ninh Thuận 1.629 thuê bao, VNPT Ninh Thuận 4.363 thuê bao, Mobifone Ninh Thuận 348 thuê bao).

Trung tâm tích hợp dữ liệu (THDL) tỉnh: được triển khai phần mềm ảo hóa và điện toán đám mây theo công nghệ mã nguồn mở để quản lý và tối ưu hóa hạ tầng máy chủ và thiết bị mạng. Trung tâm THDL tỉnh với hơn 21 máy chủ và nhiều thiết bị mạng, thiết bị bảo mật chuyên dụng (Coreswitch, Firewall, Antispammail, thiết bị IDS/IPS, hệ thống lưu trữ (SAN), thiết bị lưu trữ tập trung (NAS); thiết bị chống sét trên đường truyền mạng LAN; giao thức truy cập bảo mật HTTPS,...) duy trì hoạt động thông suốt, ổn định, đảm bảo an toàn, bảo đảm ngăn ngừa các cuộc tấn công từ bên ngoài, khai thác sử dụng 24/7, hạn chế tối đa việc mất an toàn thông tin và dữ liệu.

khai thác có hiệu quả Nghị định số 104/2022/NĐ-CP; hiện đang triển khai kết nối CSDLQG về dân cư với cơ sở dữ liệu (CSDL) về CBCCVV và CSDL về Giáo dục và Đào tạo; đăng ký kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu phục vụ triển khai Chính phủ điện tử, chuyển đổi số theo đề nghị của Cục Chuyển đổi số quốc gia.

Trên cơ sở Quy chế quản lý, khai thác dữ liệu tỉnh, danh mục CSDL của tỉnh và Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Ninh Thuận, phiên bản 2.0, trong đó có mô hình kiến trúc dữ liệu chung của tỉnh; xác định dữ liệu số là tài nguyên mới, năm 2023 là năm “tạo lập và khai thác dữ liệu để tạo ra giá trị mới”, các cấp ủy đảng đã tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện số hóa, xây dựng, kết nối và chia sẻ khai thác sử dụng CSDL của ngành, CSDL dùng chung của tỉnh và CSDL quốc gia [6].

Ngành công an tiếp tục khai thác, sử dụng hiệu quả CSDLQG về dân cư theo Đề án 06/CP; thực hiện tốt việc kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư [7]; ngành Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh triển khai thực hiện CSDL về quản lý giáo dục; ngành Y tế thực hiện kết nối CSDL phục vụ Đề án 06 [8]

⁶ **Ngành Thông tin và Truyền thông** phối hợp kết nối, liên thông 3/6 CSDL quốc gia theo Quyết định số 714/QĐ-TTg, trong đó có CSDL quốc gia về dân cư; kết nối thành công CSDL cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh với CSDL quốc gia về dân cư và CSDL quốc gia về CBCCVV của Bộ Nội vụ; kết nối, tích hợp, đồng bộ dữ liệu Công DVC tỉnh với Công DVC quốc gia, hệ thống thanh toán trực tuyến Công DVC quốc gia, Công DVC của 6 Bộ; trực tiếp quản trị, vận hành khai thác sử dụng 10 hệ thống thông tin/CSDL dùng chung của tỉnh và phối hợp triển khai hơn 18 hệ thống thông tin/CSDL chuyên ngành tại Trung tâm THDL tỉnh. Triển khai Hệ thống giám sát thông tin trên không gian mạng (với hơn 70.000 nội dung thông tin đăng liên quan tới Ninh Thuận/tháng)...**Ngành Y tế** triển khai sử dụng Hệ thống CSDL được quốc gia; phần mềm khám chữa bệnh và thanh toán BHYT cho các cơ sở y tế (hệ thống được kết nối với CSDL quốc gia về dân cư; nền tảng quản lý tìm kiếm chủng covid -19, hệ thống thông tin về lực lượng y, bác sĩ, trạm y tế, bệnh viện, nhà thuốc,... Các bệnh viện triển khai Phần mềm hệ thống thông tin bệnh viện (HIS), phần mềm hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh (RIS-PAS), hệ thống thông tin xét nghiệm (LIS), Phần mềm bệnh án điện tử (EMR),... **Ngành Nông nghiệp** sử dụng phần mềm quản lý dữ liệu về bảo vệ thực vật (PPDMS 2.0) và thuốc bảo vệ thực vật; phần mềm quản lý công tác thú y; Giám sát tàu cá và Hệ thống cơ sở dữ liệu nghề cá Quốc gia (VNFishbase); Phần mềm cập nhật diễn biến rừng; Giám sát, đánh giá thống kê lâm nghiệp; Hệ thống cảnh báo cháy rừng; CSDL bản đồ kiểm kê rừng, bản đồ hiện trạng rừng; Phần mềm hệ thống cơ sở dữ liệu thủy lợi; Phần mềm Quản lý công tác chăn nuôi; Phần mềm quản lý khách hàng sử dụng nước sinh hoạt nông thôn,... **Ngành Giáo dục** đã triển khai xây dựng, kết nối, khai thác sử dụng CSDL quản lý giáo dục và đào tạo trên hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo; kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDL quốc gia về dân cư với CSDL chuyên ngành, đến tháng 6/2023 dữ liệu định danh cá nhân của học sinh và công chức, viên chức của ngành đã xác thực thành công với CSDL Quốc gia về dân cư với tỷ lệ trên 99,5%; triển khai Kho học liệu, bài giảng điện tử đến các trường THPT và các trường THCS thuộc TP. Phan Rang-Tháp Chàm. **Ngành Tài nguyên và Môi trường** đã triển khai đưa vào khai thác sử dụng CSDL tài nguyên môi trường biển được xây dựng và phát triển trong thời gian qua với nguồn dữ liệu mở phục vụ quản lý, chia sẻ, khai thác sử dụng; Triển khai xây dựng, đưa vào vận hành CSDL địa chính của 18 xã phường, thị trấn với 128.349 thửa đất, nhưng chưa được công bố sử dụng chính thức, chưa triển khai kết nối với CSDL đất đai quốc gia và dân cư. **UBND thành phố và các huyện** chủ yếu tập trung triển khai thực hiện việc số hóa, cập nhật, khai thác, sử dụng hiệu quả các CSDL quốc gia, CSDL dùng chung của tỉnh, CSDL chuyên ngành do các sở, ban ngành của tỉnh triển khai theo chức năng, nhiệm vụ như CSDL quốc gia về dân cư, CSDL về giáo dục, CSDL về y tế,... **Văn phòng Tỉnh ủy** tập trung triển khai cập nhật thông tin, số liệu trên Hệ thống thông tin tổng hợp phục vụ công tác chỉ đạo điều hành cấp ủy; cập nhật dữ liệu vào phần mềm Hệ thống thông tin quản lý tài liệu số hóa lưu trữ; ứng dụng Phòng họp không giấy và ứng dụng Nextcloud để lưu trữ, trao đổi, chia sẻ tài liệu phục vụ các cuộc họp của Tỉnh ủy; Phần mềm quản lý xe phục vụ cho công tác quản lý, điều xe, truy vết các thông tin liên quan của mỗi phương tiện quản lý...**Cơ quan Tỉnh đoàn** đã tập trung triển khai sử dụng App Thanh niên Việt Nam để cập dữ liệu, quản lý Đoàn viên; Ứng dụng “Làm việc tốt” dành đội viên, thiếu nhi; Ứng dụng “Hướng nghiệp” dành cho học sinh khối THPT.

⁷ Sử dụng thẻ CCCD tích hợp thông tin thẻ BHXH phục vụ người dân đi khám bệnh tại các Cơ sở y tế (hiện có 79/79 cơ sở y tế đã thực hiện). Tính ngày 15/11/2023, đã có 732.641 trường hợp sử dụng thẻ CCCD gắn chip khám chữa bệnh BHYT; tra cứu thành công 636.543/732.641 trường hợp đạt 86,8% theo hướng dẫn tại công văn số 931/BYT ngày 28/02/2022 của Bộ Y tế và công văn số 533/BHYT -CSYT ngày 01/3/2022 của BHXH VN, Tính từ ngày 01/01/2023 đến 15/11/2023, tổng số lượt thanh toán viện phí qua hình thức không dùng tiền mặt trên toàn tỉnh là 52.681 lượt/38.077.724.948 đồng.

⁸ về Giấy khám sức khỏe lái xe, Giấy chứng tử, Giấy chứng sinh tại cơ sở khám chữa bệnh Giấy khám sức khỏe lái xe liên thông dữ liệu, ký số: 7.071 hồ sơ; Giấy chứng sinh liên thông dữ liệu, ký số: 7.145 hồ sơ; Giấy chứng tử liên thông dữ liệu, ký số: 33 hồ sơ. ngành tài nguyên đã tập trung triển khai xây dựng, đưa vào vận hành, cập nhật, chỉnh lý CSDL hồ sơ địa chính (18 xã, phường, thị trấn, với hơn 128.349 thửa đất) và CSDL tài nguyên môi trường biển; ngành nông nghiệp triển khai xây dựng CSDL của ngành như dữ liệu về bảo vệ thực vật, quản lý thuốc bảo vệ thực vật, quản lý công tác thú y, giám sát tàu cá với 100% tàu cá đăng ký tại tỉnh được cập nhật trên hệ thống, dữ liệu thủy lợi, dữ liệu về bản đồ hiện trạng rừng, diễn biến rừng và cảnh báo cháy rừng, áp dụng tưới tự động, tưới nhỏ giọt, máng ăn, máng uống tự động,... trong trồng trọt

Khôi các cơ quan đang triển khai phần mềm Hệ thống thông tin chuyên ngành Tổ chức - xây dựng Đảng (quản lý CSDL đảng viên, Kho hồ sơ bảo vệ chính trị nội bộ, quản lý cán bộ, công chức).

1.5. Xây dựng nền tảng số

Duy trì, nâng cấp nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) phục vụ cho việc gửi nhận văn bản điện tử, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước của tỉnh với Trung ương qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP), đến nay đã thực hiện kết nối với 08/15 cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quốc gia thông qua trục NGSP. Nền tảng kho dữ liệu dùng chung của tỉnh (Data warehouse) đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, hiện đang triển khai tích hợp CSDL các ngành⁹ vào Data warehouse để chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu mở của tỉnh cho các CQNN, doanh nghiệp và người dân để khai thác sử dụng theo quy định. Hệ thống thông tin KTXH của tỉnh đã đưa vào vận hành và kết nối với Hệ thống báo cáo của Chính phủ.

Triển khai thí điểm Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh để nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng CNTT, CDS; phần mềm quản lý CBCCVC để cập nhập, quản lý dữ liệu về CBCCVC. Nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số: Bưu điện tỉnh đã thu thập, gán mã địa chỉ số với tổng số 146.338 địa chỉ của các cơ quan Đảng, Nhà nước, cơ sở y tế, giáo dục, điểm cung cấp dịch vụ bưu chính của Bưu điện và các địa chỉ nhà dân trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, hiện nay có hơn 41 phần mềm, CSDL quản lý chuyên ngành để phục vụ cho công tác chuyên môn, nghiệp vụ của ngành, cơ quan, đơn vị¹⁰.

1.6. Bảo đảm an toàn thông tin

Duy trì hoạt động Hệ thống giám sát an toàn, an ninh mạng và bảo mật dữ liệu cho các hệ thống thông tin Chính quyền số theo mô hình 04 lớp. Hệ thống đã được kết nối, chia sẻ dữ liệu giám sát, chia sẻ thông tin về mã độc cho Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia theo quy định; 100% (28/28) hệ thống thông tin CQNN được phê duyệt và triển khai phương án bảo vệ theo cấp độ, đáp ứng các tiêu chí về an toàn thông tin để kết nối vào CSDLQG về dân cư.

Công an tỉnh đã triển khai xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ đối với 04 hệ thống thông tin quan trọng của ngành theo quy định; kết nối mạng BCAnet và các hệ thống CSDL của lực lượng Công an; theo dõi vận hành hệ thống giám sát an ninh kênh truyền phục vụ dự án CSDLQG về dân cư tại Trung tâm mạng

và chăn nuôi; ngành tài chính hoàn thành việc xây dựng và đưa vào khai thác sử dụng CSDL về giá; ngành Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai CSDL về đối tượng Bảo trợ xã hội và người có công, với 24.021 hồ sơ, các đối tượng đã được xác thực với hệ thống cơ sở dữ liệu Quốc gia về Dân cư là 13.374 đối tượng; ngành Tư pháp hiện đang triển khai xây dựng dự án “Số hóa dữ liệu hộ tịch từ Sổ hộ tịch trên địa bàn tỉnh” và đưa vào khai thác phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh; ngành Nội vụ đang triển khai xây dựng Đề án lưu trữ tài liệu điện tử và xây dựng CSDL về CBCCVC - hiện đã hoàn thành việc nhập, cập nhật dữ liệu CBCCVC thuộc tỉnh trên hệ thống phần mềm⁸. Ngành y tế rà soát, xác minh, cập nhật, làm sạch dữ liệu tiêm chủng: triển khai ký xác nhận “Hộ chiếu vắc xin” cho người dân theo hướng dẫn tại Công văn số 1908/BYT-CNTT ngày 15/04/2022 của Bộ Y tế được 667.981/667.981 người đạt 100%; rà soát, cập nhật, làm sạch được 136.249/141.981 mũi tiêm cần chỉnh sửa, tỷ lệ đạt 96% trên nền tảng Quản lý tiêm chủng COVID-19; số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC đạt 62,78%.

⁹ CSDL về Bảo trợ xã hội, CSDL về giá, CSDL về giáo dục và đào tạo, CSDL Báo cáo KTXH, CSDL về Dịch vụ công và CSDL về Phản ánh hiện trường.

¹⁰ Phụ lục 3: Các phần mềm, CSDL quản lý chuyên ngành của các cơ quan, đơn vị

BCAnet Công an tỉnh.

Triển khai sử dụng nền tảng ứng cứu sự cố cho các thành viên Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin của tỉnh, với 30 thành viên; theo dõi triển khai khắc phục kịp thời các lỗ hổng bảo mật theo cảnh báo của Cục An toàn thông tin; tiếp tục rà soát, đầu tư nâng cấp hạ tầng thông tin để bảo đảm an toàn, an ninh mạng khi triển khai kết nối, khai thác CSDLQG về dân cư. Hệ thống giám sát an toàn, an ninh mạng (SOC) hoạt động ổn định, thực hiện tốt việc kết nối, chia sẻ thông tin giám sát, thông tin về mã độc cho Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia theo quy định^[11]. Trong năm, công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng của tỉnh được tăng cường và đảm bảo, không có sự cố tấn công mạng xảy ra tại tỉnh.

Triển khai đầu tư, nâng cấp các thiết bị, phần mềm bảo đảm an ninh mạng trong các cơ quan đảng, mặt trận, đoàn thể theo Quy định số 5572- QĐ/VPTW, ngày 19/01/2021; xây dựng các giải pháp an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống mạng công nghệ thông tin các cơ quan đảng trong toàn đảng bộ tỉnh; ứng dụng các giải pháp an ninh, mã hóa đường truyền, mã hóa các trang thiết bị đầu cuối của hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh, bảo đảm bảo mật, an toàn, an ninh thông tin cho Hệ thống thông tin chuyên ngành tổ chức - xây dựng Đảng, phần mềm chuyên ngành Ủy ban kiểm tra. Tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên máy tính, mạng máy tính, bố trí máy tính phục vụ chung các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy để thực hiện việc quản lý, lưu trữ, khai thác các văn bản có độ “Mật” trở lên.

1.7. Phát triển nguồn nhân lực

Hiện nay, số lượng CBCCVC chuyên trách về CNTT của tỉnh hiện có 87 người, có 04 CCVC chuyên trách CNTT đã tham gia lớp bồi dưỡng đội ngũ nòng cốt CDS; thành lập 446 Tổ CNS cộng đồng cấp xã, thôn/khu phố với 2.439 thành viên; đã tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về CDS cho 210 cán bộ lãnh đạo UBND cấp xã, 983 thành viên Tổ CNS cộng đồng và 150 cán bộ Đoàn, đoàn viên thanh niên. Đây là lực lượng nòng cốt để tham gia vào công tác tham mưu triển khai thực hiện công tác CDS, đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến với người dân, qua đó thúc đẩy nhanh quá trình CDS của tỉnh.

Đồng thời, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao nhận thức kỹ năng số các sở, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể và địa phương trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2023 theo Kế hoạch số 1718/KH-UBND ngày 30/4/2023 của UBND tỉnh. Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp Cục Chuyển đổi số quốc gia đăng ký tổ chức khóa bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà OneTouch 1.532 học viên (cấp tỉnh: 413 học viên; cấp huyện, xã: 1.119 học viên); Bộ Công an và Đại học Bách khoa Hà Nội đào tạo trực tuyến MOOC theo Đề án 06/CP: 717 học viên (cấp tỉnh: 137 học viên; cấp

¹¹ Đến tháng 10/2023, hệ thống giám sát máy chủ (Viettel CyCir) có 47.889 cảnh báo mức độ trung bình, 2.465 cảnh báo mức độ cao và 617 cảnh báo mức độ nghiêm trọng; hệ thống giám sát máy trạm (Viettel Ajiant) có 75.929 cảnh báo mức độ thấp, 63.206 cảnh báo mức độ trung bình, 10.073 cảnh báo mức độ cao. Các cảnh báo đã được Trung tâm phối hợp với đơn vị giám sát an ninh mạng (Viettel) rà soát, xác minh các tiến trình cảnh báo và xử lý kịp thời, đảm bảo hệ thống luôn hoạt động ổn định, xuyên suốt.

huyện, xã: 580 học viên). Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao nhận thức kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, xã: 903 người (huyện Ninh Hải 04 lớp: 410 người; huyện Ninh Phước 01 lớp: 164 người; huyện Thuận Bắc 01 lớp: 147 người; huyện Thuận Nam 01 lớp: 182 người); huyện Ninh Sơn 155 người; thành phố Phan Rang-Tháp Chàm 01 lớp: 220 người; triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách về CNTT trên địa bàn tỉnh.

Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh đoàn tổ chức thành công Hội thi Tin học trẻ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XX năm 2023, với 129 hồ sơ đăng ký dự thi, tăng 27 hồ sơ so với năm 2022. Kết quả Hội thi, Ban Tổ chức đã trao giải thưởng cho 12 thí sinh đạt giải, đồng thời chọn 04 thí sinh đại diện ở 03 cấp học tham gia Hội thi tin học trẻ toàn quốc.

2. Phát triển chính quyền số

- Duy trì, triển khai thực hiện Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc không giấy tờ tại Tỉnh ủy và tất cả các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố. Hiện nay, có 38 đơn vị tham gia Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc không giấy tờ. Trong năm 2023 đã tổ chức gần 120 phiên họp.

- Hội nghị truyền hình trực tuyến được kết nối liên thông 4 cấp từ Trung ương, tỉnh, huyện và 65/65 xã, phường, thị trấn, đảm bảo 100% cuộc họp qua hội nghị truyền hình giữa UBND tỉnh với các CQNN, UBND cấp huyện, cấp xã.

- Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội tỉnh đã thực hiện số hóa 895 biểu trong đó: 475 biểu báo cáo và 420 biểu số liệu; Trong năm 2023 đã thực hiện số hóa cập nhật 626/528 biểu điện tử được giao, với hơn 340 tài khoản tham gia hệ thống.

- Hệ thống thông tin tổng hợp phục vụ công tác chỉ đạo điều hành cấp ủy, cập nhật thông tin, số liệu cụ thể của từng bộ phận chuyên môn, các đơn vị phục vụ kịp thời công tác tham mưu, tổng hợp góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành trong các cơ quan Đảng, chính quyền và tổ chức chính trị-xã hội tỉnh Ninh Thuận. Đến nay, có 47 cơ quan, đơn vị tham gia nhập liệu trên phần mềm với gần 250 tài khoản; 710/1.030 biểu mẫu báo cáo thuộc 7 lĩnh vực đã được nhập liệu lên hệ thống.

- Phần mềm hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TD.Office): Toàn tỉnh hiện có 26/26 Sở, ban, ngành và 7/7 UBND cấp huyện, 65/65 UBND cấp xã đã triển khai Phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc được tích hợp chứng thư số và được gắn mã định danh. Đồng thời, bổ sung chức năng quản lý tài liệu và lưu trữ điện tử trên phần mềm TD.Office. Hiện nay, việc trao đổi, xử lý văn bản trên môi trường mạng (trừ văn bản mật) đạt 98,90% đối với cấp tỉnh, 96,52% đối với cấp huyện và 94,89% đối với cấp xã. Việc sử dụng chữ

ký số cá nhân toàn tỉnh đạt 97,22% tăng 9,48% so với cùng kỳ (cấp tỉnh 98,91%; cấp huyện 97,40%; cấp xã 94,64%).^[12]

- Hệ thống thư điện tử công vụ: Đến nay, đã tạo mới 1.132 tài khoản, tổng số thư hiện tại 8.122, khôi phục mật khẩu: 392 tài khoản; thường xuyên theo dõi chặn lọc thư rác hàng ngày, trung bình khoảng 200 thư/ngày, chặn tài khoản phát tán thư rác vào hệ thống 42 tài khoản^[13];

- Công/Trang thông tin điện tử:^[14] Đã chuyển đổi công nghệ IPv4 sang IPv6 và kết nối với Hệ thống giám sát, đo lường (Hệ thống EMC) của Bộ Thông tin và Truyền thông; được theo dõi, giám sát, bảo vệ dữ liệu, bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp. Hoàn thiện mở tiêu mục Đề án 06/CP trong mục Chuyển đổi số trên Chuyên trang chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận nhằm hỗ trợ người dùng trong việc truy xuất và cập nhật thông tin kịp thời các văn bản liên quan đến Đề án 06 của Trung ương và của tỉnh.

- Công dịch vụ công trực tuyến: Toàn tỉnh có 823 dịch vụ công trực tuyến (334 DVCTT toàn trình và 489 DVCTT một phần)^[15]. Đến nay, đã đồng bộ trạng thái và tích hợp 812/829 DVCTT lên Công dịch vụ công quốc gia đạt 97,95%. Tổng số thủ tục hành chính được triển khai thanh toán trực tuyến 484 thủ tục (cấp tỉnh: 383 thủ tục, cấp huyện: 71 thủ tục và cấp xã: 30 thủ tục); có 25 thủ tục có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến; Tổng số hồ sơ có thu phí, lệ phí 4.415 hồ sơ; có 619 hồ sơ giao dịch thanh toán trực tuyến.

Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 15/11/2023, toàn tỉnh đã tiếp nhận được 328.508 hồ sơ, trong đó có 273.500 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến chiếm 83,26%, 54.781 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp chiếm 16,68% và 227 hồ sơ tiếp nhận qua bưu chính công ích chiếm 0,06%. Đã giải quyết được 324.770 hồ sơ, trong đó số hồ sơ đã giải quyết trước hạn và đúng hạn là 322.647 hồ sơ chiếm 99,35%, số hồ sơ đã giải quyết trễ hạn là 2.123 hồ sơ chiếm 0,65%. Cụ thể:^[16]

¹² Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/11/2023, tổng số văn bản đi/đến toàn tỉnh là 1.019.245 văn bản (tăng 8,51% so với cùng kỳ năm 2022), trong đó có 235.855 văn bản đi (tăng 7,58%) và 783.390 văn bản đến (tăng 8,8%); cấp tỉnh có 96.485 văn bản đi (tăng 8,65%) và 319.355 văn bản đến (tăng 4,01%); cấp huyện có 71.081 văn bản đi (tăng 8,62%) và 139.456 văn bản đến (tăng 13,67%); cấp xã có 68.298 văn bản đi (tăng 22,14%) và 324.579 văn bản đến (tăng 29,19%)... Việc sử dụng Phần mềm TD.Office trong thời gian qua vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, một số đơn vị có tỷ lệ ký số văn bản chưa cao, gồm: Sở Kế hoạch và Đầu tư 96,35%; Sở Nông nghiệp và PTNT 96,77%; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch 96,40%, huyện Bác Ái 85,64%, xã Phước Hòa đạt 61,11%, Phước Thành đạt 67,62%, xã An Hải 70,62%, xã Phước Hải 74,53%.

¹³ Tỷ lệ CBCC,VC thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong phối hợp xử lý công việc đạt tỷ lệ từ 90 - 95%. 100% giấy mời họp, tài liệu họp và lịch công tác của UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành đều được gửi qua hệ thống thư điện tử, góp phần tạo môi trường làm việc điện tử rộng khắp, nâng cao năng suất, hiệu quả trong công việc.

¹⁴ Công thông tin điện tử của tỉnh đã được nâng cấp, tích hợp 26 Trang thông tin điện tử thành phần của 19 Sở, ban, ngành, 07 huyện, thành phố; tích hợp các Trang thông tin điện tử của HĐND tỉnh, Công an tỉnh và chuyên trang chuyển đổi số của tỉnh; liên kết Công/Trang TTĐT của các cơ quan Đảng, Đoàn thể tạo môi trường giao tiếp, công khai minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước với người dân và doanh nghiệp. Từ ngày 01/01/2023 đến 3/11/2023 Công/Trang thông tin điện tử của tỉnh đăng 1.259 tin/bài tăng 16,22% so với cùng kỳ, trong đó công thông tin điện tử tỉnh đăng 860 tin bài, các trang thành phần đăng 11.739 tin bài. Công thông tin điện tử đã đăng 860 tin bài; 67 văn bản dự thảo trên chuyên mục “Đóng góp ý kiến dự thảo văn bản”; 09 văn bản trên chuyên mục “Xin ý kiến Nhân dân”; Tiếp nhận và chuyển xử lý 35/35 câu hỏi của doanh nghiệp, người dân gửi đến Chuyên mục Hỏi- Đáp; Hệ thống du lịch thông minh (<https://ninhthuantourism.vn>) đã đăng tải được 199 tin bài, 254 doanh nghiệp đã đăng tải thông tin trên hệ thống, tổng số lượt truy cập là 4.147.697 lượt.

¹⁵ Cấp tỉnh 595 DVCTT (265 DVCTT toàn trình và 324 DVCTT một phần); cấp huyện 194 DVCTT (53 DVCTT toàn trình và 111 DVCTT một phần); cấp xã 70 DVCTT (16 DVCTT toàn trình và 54 DVCTT một phần).

¹⁶ Cấp tỉnh tiếp nhận được 183.855 hồ sơ, trong đó có 4.116 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp chiếm 2,24%, 179.513 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến chiếm 97,64%, 226 hồ sơ tiếp nhận qua bưu chính công ích chiếm 0,12%. Đã giải quyết được 183.599 hồ sơ, trong đó số hồ sơ đã giải quyết sớm hạn và đúng hạn là 183.534 hồ sơ chiếm 99,96%, số hồ sơ đã giải quyết trễ hạn là 65 hồ

- Hoàn thiện mở tiêu mục Đề án 06/CP trong mục Chuyển đổi số trên Chuyên trang chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận nhằm hỗ trợ người dùng trong việc truy xuất và cập nhật thông tin kịp thời các văn bản liên quan đến Đề án 06 của Trung ương và của tỉnh.

- Trung tâm giám sát an toàn, an ninh mạng (SOC) và điều hành đô thị thông minh (IOC) hoạt động ổn định; Trung tâm IOC được kết nối, tích hợp 12 hệ thống thông tin để theo dõi, giám sát; thực hiện chế độ báo cáo kết quả giám sát tình hình hoạt động Trung tâm SOC và IOC hàng tuần và phát hành bản tin điện tử SOC và IOC hàng tháng gửi cho các sở, ban, ngành, địa phương, UBND tỉnh để biết chỉ đạo.

- Công tác giám sát thông tin trên internet và mạng xã hội: Tính đến cuối tháng 10/2023, giám sát thông tin trên mạng xã hội (<https://social1.soc.gov.vn>) với tổng lượt giám sát: 145.875. Có 176.991 tin liên quan tỉnh Ninh Thuận, trong đó: tích cực: 17.242 (9,7% tổng số tin), tiêu cực: 3.971 (2,3% tổng số tin) và trung lập: 155.778 (88,0% tổng số tin). Các tin tiêu cực được Sở sàng lọc và phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, xác định hành vi và xử lý. Thành phố PRTC đã triển khai xây dựng và đưa Trung tâm điều hành đô thị thông minh (IOC) thành phố đi vào hoạt động; Sở TTTT đã phối hợp với Công ty Cổ phần FPT xây dựng hoàn thiện ứng dụng App “Công dân số Ninh Thuận” và nền tảng thi trực tuyến tỉnh Ninh Thuận để phục vụ chính quyền, người dân và doanh nghiệp.

Thực hiện kết nối, khai thác sử dụng hiệu quả 10 CSDL/Hệ thống thông tin quốc gia; Hội nghị truyền hình trực tuyến được kết nối liên thông 4 cấp Trung ương đến tỉnh, huyện và xã; triển khai các hệ thống thông tin phục vụ lãnh đạo chỉ đạo, điều hành hoạt động hiệu quả^[17]. Chính quyền số từng bước được hình thành và phát triển, hỗ trợ tích cực, hiệu quả cho công tác tham mưu, tổng hợp và công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tại các cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh; việc việc trao đổi, xử lý văn bản điện tử tăng cao; hầu hết các

sơ chiếm 0,04%; Trong đó, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất 31.794 hồ sơ, trong đó số hồ sơ đã giải quyết sớm hạn và đúng hạn là 30.398 hồ sơ chiếm 95,61%, số hồ sơ đã giải quyết trễ hạn là 1.396 hồ sơ chiếm 4,39%.

Cấp huyện tiếp nhận được 14.312 hồ sơ, trong đó có 3.022 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp chiếm 20,11%, 11.289 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến chiếm 78,88%; 01 hồ sơ tiếp nhận qua bưu chính công ích chiếm 0,01%. Đã giải quyết được 13.952 hồ sơ, trong đó số hồ sơ đã giải quyết sớm hạn và đúng hạn là 13.796 hồ sơ chiếm 98,88%, số hồ sơ đã giải quyết trễ hạn là 156 hồ sơ chiếm 1,12%.

Cấp xã tiếp nhận được 93.487 hồ sơ, trong đó có 12.750 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp chiếm 13,64%, 80.737 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến chiếm 86,36%. Đã giải quyết được 93.568 hồ sơ, trong đó số hồ sơ đã giải quyết sớm hạn và đúng hạn là 93.059 hồ sơ chiếm 99,46%, số hồ sơ đã giải quyết trễ hạn là 509 hồ sơ chiếm 0,54%.

17 Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc không giấy tờ; Hệ thống hồ sơ công việc được triển khai, liên thông văn bản 4 cấp, việc trao đổi, xử lý văn bản trên môi trường mạng đạt 98,74% đối với cấp tỉnh, 97,18% đối với cấp huyện và 93,74% đối với cấp xã (vượt chỉ tiêu theo Nghị quyết 09-NQ/TU). Công dịch vụ công tỉnh được triển khai với 829 dịch vụ công trực tuyến đạt 100% TTHC đủ điều kiện; tích hợp, đồng bộ trạng thái hồ sơ lên Cổng dịch vụ công quốc gia đạt 97,95%; kết nối với hệ thống CSDL quốc gia về dân cư, kết nối liên thông TTHC với 6 Bộ ngành Trung ương, hệ thống thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin kinh tế xã hội tỉnh; Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh được triển khai đồng bộ, thống nhất trong toàn tỉnh và kết nối liên thông Cổng DVC quốc gia; Nền tảng kho dữ liệu dùng chung của tỉnh; Cổng/Trang TTĐT tỉnh,... Trung tâm giám sát an toàn, an ninh mạng (SOC) và điều hành đô thị thông minh (IOC) hoạt động ổn định, hiệu quả. Phần mềm gửi nhận và xử lý văn bản E-Office được triển khai trong tất cả các cơ quan Đảng, Mặt trận và đoàn thể của tỉnh, kết nối liên thông với khối các cơ quan nhà nước; Cổng/Trang Thông tin điện tử thành phần của Đảng bộ tỉnh,...

Sở, ngành đều triển khai kết nối, khai thác sử dụng hiệu quả CSDL quốc gia về dân cư; số hóa, xây dựng CSDL chuyên ngành ^[18].

3. Phát triển kinh tế số

Thương mại điện tử: Đã thực hiện hỗ trợ, hướng dẫn và kích hoạt tài khoản bán hàng cho 95 đơn vị tham gia giới thiệu, bán sản phẩm với hơn 350 sản phẩm (trong đó 123 sản phẩm OCOP của 50 đơn vị) tham gia sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh (<http://sanphamninhthuan.vn>), đạt 100%, vượt 10% kế hoạch giao). Thống kê năm 2023, trên sàn có 253 tài khoản tham gia sàn với 128 đơn đặt hàng, tổng giá trị giao dịch 52.969.000 đồng. Triển khai vận hành khai thác sử dụng sàn TMĐT tỉnh với tên miền sanphamninhthuan.vn kể từ ngày 30/12/2022; xây dựng kế hoạch phát triển TMĐT năm 2023. Tổ chức Tuần lễ giao dịch sàn TMĐT tỉnh Ninh Thuận năm 2023 từ ngày 12 đến ngày 18/6/2023, với các hoạt động thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội (zalo, facebook, youtube); kết nối, hướng dẫn tham gia gian hàng trên sàn TMĐT tỉnh Ninh Thuận năm 2023; Tổ chức tập huấn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong xúc tiến thương mại cho các tổ chức, doanh nghiệp khu vực Nam Trung bộ thuộc Chương trình cấp quốc gia về Xúc tiến

¹⁸ Đến nay việc trao đổi, xử lý văn bản điện tử tăng cao (Sở TTTT đạt 100%, Sở Y tế đạt 99,74%, Sở NNPTNT đạt 99,31%, Sở GDĐT đạt 99,63%, Sở TNMT đạt 99,26%); 100% DVC trực tuyến đã được triển khai thực hiện; việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ trực tuyến được thực hiện tốt (Sở TTTT thông đạt 97,06%, Sở Y tế đạt 91,27%, Sở NNPTNT đạt 99,66%, Sở GDĐT đạt 96,05%, Sở TNMT đạt 3,47%, trong đó khối cơ quan hành chính đạt 79,52%, Văn phòng đăng ký đất đai đạt 1,93%); triển khai hệ thống thông tin kinh tế - xã hội tỉnh (Sở TTTT đã cập nhật 100% hệ thống biểu mẫu, báo cáo trên hệ thống; riêng các Sở: Y tế, NNPTNT, GDĐT, TNMT đã thực hiện việc cập nhật nhưng chưa đầy đủ). Hầu hết các Sở, ngành đều triển khai kết nối, khai thác sử dụng hiệu quả CSDL quốc gia về dân cư; số hóa, xây dựng CSDL chuyên ngành (Sở TTTT đã triển khai tích hợp 6 CSDL chuyên ngành vào kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, hiện đang triển khai xây dựng Công cụ dữ liệu mở cung cấp dữ liệu, 100% dữ liệu của ngành đã được số hóa, xây dựng CSDL; Sở Y tế, Sở NNPTNT đã triển khai thực hiện việc số hóa, xây dựng CSDL ngành nhưng chưa kết nối, tích hợp CSDL chung của ngành; Sở GDĐT đã triển khai thu thập và số hóa dữ liệu trên CSDL ngành và Hệ Chương trình Quản lý giáo dục với khoảng 140 nghìn học sinh các cấp học và trên 10,5 nghìn CBCCVC ngành giáo dục, số hóa hồ sơ sổ sách nhà trường, thiết lập trên 10 nghìn tài khoản Office 365 cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên toàn ngành đạt 100%; Sở TNMT đã triển khai thực hiện việc số hóa, xây dựng CSDL đất đai nhưng kết nối, tích hợp CSDL dùng chung của tỉnh và CSDL quốc gia về đất đai; thực hiện tốt việc đăng tải tin bài trên Cổng/Trang TTĐT (Sở TTTT đăng tải hơn 500 tin bài trên Cổng TTĐT tỉnh và 170 tin bài trên Trang TTĐT của Sở, Sở Y tế 690 tin bài, Sở NNPTNT đăng tải hơn 186 tin bài, Sở GDĐT đăng tải hơn 127 tin bài, Sở TNMT đã đăng tải hơn 236 tin bài),...

Hầu hết thành ủy và các huyện ủy đều chỉ đạo triển khai Hệ thống hội nghị trực tuyến, Hệ thống thông tin phục vụ cuộc họp và xử lý công việc không giấy tờ; triển khai ứng dụng Phần mềm E-Office cho các cơ quan đảng và Phần mềm TD.Office cho khối các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện, đến nay việc trao đổi, xử lý văn bản điện tử tăng cao (thành phố đạt 88,85% đối với UBND thành phố và 96,61% đối với cấp phường/xã; Ninh Sơn đạt 98,58% đối với UBND huyện và 99,38% đối với cấp xã/thị trấn; đạt 99,09% đối với UBND huyện và 84,48% đối với cấp xã); 100% DVC trực tuyến được triển khai thực hiện; việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ trực tuyến được thực hiện tốt (thành phố đạt 96,19% đối với UBND thành phố và 94,51% đối với cấp phường/xã; Ninh Sơn đạt 86,65% đối với UBND huyện và 59,59% đối với cấp xã/thị trấn; Thuận Bắc đạt 63,46% đối với UBND huyện và 99,34% đối với cấp xã). Hầu hết UBND thành phố và các huyện đều triển khai cập nhật hệ thống biểu mẫu, báo cáo trên hệ thống thông tin kinh tế - xã hội tỉnh như chưa đầy đủ; thực hiện tốt việc kết nối và khai thác sử dụng hiệu quả CSDL quốc gia về dân cư, cấp CCCD trên địa bàn thành phố, huyện; việc đăng tải tin bài trên Trang thông tin điện tử cũng được quan tâm thực hiện tốt (thành phố đăng tải hơn 653 tin bài; Ninh Sơn đăng tải hơn 890 tin bài và triển khai thực hiện thí điểm Trang TTĐT cấp xã tại thị trấn Tân Sơn, xã Quảng Sơn, xã Nhơn Sơn và xã Hoà Sơn; Thuận Bắc đăng tải hơn 350 tin bài),... Triển khai xây dựng và đưa Trung tâm điều hành đô thị thông minh (IOC) thành phố đi vào hoạt động.

Văn phòng Tỉnh ủy đã chỉ đạo tập trung triển khai sử dụng tốt Phần mềm gửi nhận và xử lý văn bản E-Office, đến nay, tỷ lệ trao đổi, xử lý văn bản trên môi trường mạng đạt 95%. Triển khai cập nhật đầy đủ hệ thống biểu mẫu báo cáo lên Hệ thống thông tin tổng hợp phục vụ công tác chỉ đạo điều hành cấp ủy, đến nay, có tổng số 47 cơ quan, đơn vị tham gia nhập liệu trên phần mềm với gần 300 tài khoản, cập nhật 610/1.030 biểu mẫu báo cáo; đến đã số hóa, cập nhật 8.988 trang tài liệu/142 đơn vị bảo quản trên Hệ thống thông tin quản lý tài liệu cơ quan đảng; đăng tải 153 tin bài trên Cổng thông tin thành phần Văn phòng Tỉnh ủy và 370 tin bài trên Cổng thông tin Đảng bộ tỉnh.

Cơ quan Tỉnh đoàn đã triển khai Hệ thống hội nghị trực tuyến; việc trao đổi, xử lý văn bản điện tử qua hệ thống E-Office đạt 94,26%; triển khai họp không giấy tờ thông qua quét mã QR và phần mềm E-Office; tích cực phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng DVC trực tuyến; đăng tải hơn 500 tin bài trên Trang TTĐT,...

thương mại năm 2023. Ngoài ra, tiếp tục theo dõi, hỗ trợ 14 doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia các sàn TMĐT nội địa.

Kết quả hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm của các cơ sở HTX, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh nông sản trên các sàn giao dịch thương mại điện tử Sendo, Voso, PostMart, cụ thể: ^[19]

Năm 2023, tỷ trọng kinh tế số trong GRDP của tỉnh đạt 9,56% tăng 0,03%, trong đó kinh tế số ICT chiếm 6,7%, kinh tế số nền tảng chiếm 2,86%.

Doanh nghiệp công nghệ số: Trên địa bàn tỉnh hiện có 876 doanh nghiệp đang hoạt động có đăng ký ngành nghề thuộc các loại hình sản xuất phần cứng, phần mềm, điện tử, cung cấp dịch vụ CNTT, phân phối sản phẩm CNTT ^[20]; 100% doanh nghiệp đã triển khai chữ ký số, phần mềm kế toán điện tử và các nền tảng số; 100% doanh nghiệp, hộ kinh doanh đã kê khai đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử (HDDT) ^[21]. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1061/KH-UBND hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2023 trên địa bàn tỉnh, trong đó hỗ trợ cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa với số tiền 580 triệu đồng, đến nay đã có 04 doanh nghiệp đủ điều kiện hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021... Cục thuế tỉnh đã triển khai thành công hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị số 04/CT-UBND. ^[22]

Năm 2023, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 Quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2024-2028; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó hỗ trợ cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa với số tiền 580 triệu đồng, đến nay đã có 04 doanh nghiệp đủ điều kiện hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021... Cục thuế tỉnh đã triển

¹⁹ + Sàn Sendo: (1) Sản phẩm hành tím của HTX DV-NN thu mua nông sản Thanh Hải, (2) Sản phẩm nho xanh của Công ty TNHH SX-TM nông sản Thái Thuận Ninh Thuận, (3) Các sản phẩm chế biến từ nha đam của Công ty CP thực phẩm Cánh Đồng Việt.

+ Sàn Voso: Hỗ trợ đưa các sản phẩm của các cơ sở, HTX, doanh nghiệp, cụ thể: (1) Các sản phẩm nho sấy, nho tươi của HTX nho Evergreen Ninh Thuận; (2) Nước mắm của Hộ kinh doanh Quang Minh; (3) Trà măng tây của Công ty TNHH Linh Đan Ninh Thuận; (4) Các sản phẩm táo sấy, mứt rong sụn của Cơ sở thu mua, chế biến nông, hải sản Lê Nhân; (5) Sản phẩm hành tím, tỏi của HTX DV-NN, thu mua nông sản Thanh Hải.

+ Sàn PostMart: Hỗ trợ đưa 06 cơ sở: (1) Cơ sở Lê Nhân (mật nho, táo sấy, nho sấy, rong sụn, đậu phộng, vang nho,...); (2) Nước mắm nhĩ cá cơm truyền thống Chi Ninh Cà Ná (nước mắm); (3) HKD Nguyễn Công Trường (hành tím, tỏi, nghệ viên mật ong, ngũ cốc, mứt thơm khô, nho sấy, xoài sấy,...); (4) HKD Chamalea Sơn; (5) HKD Vũ Quang Hưng; (6) Cơ sở kinh doanh Dê, Cừu Triệu Tín (thịt dê, cừu sấy).

²⁰ Tổng số doanh nghiệp hoạt động đến ngày 20/11/2023, có 4.303 doanh nghiệp/88.895 tỷ đồng, trong đó có 1.504 doanh nghiệp đã sử dụng Căn cứ công dân để đăng ký doanh nghiệp, chiếm 35,05%; trong đó có 876 doanh nghiệp đang hoạt động có đăng ký ngành nghề thuộc các loại hình sản xuất phần cứng, điện tử, sản xuất phần mềm, cung cấp dịch vụ CNTT, phân phối sản phẩm CNTT, chiếm 20,35%. Tỷ lệ hồ sơ doanh nghiệp đăng ký, sửa đổi, bổ sung qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ <https://dangkykinhdoanh.gov.vn> chiếm tỷ lệ 77,87%.

²¹ Cục thuế đã hoàn thành kế hoạch 100% doanh nghiệp, hộ kinh doanh theo phương pháp kê khai đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử. Cụ thể, tính đến ngày 13/11/2023, đã có 3.775 doanh nghiệp, 913 hộ kinh doanh theo phương pháp kê khai đăng ký sử dụng HDDT và 19 triệu HDDT được phát hành. (so với 9 tháng đầu năm 2023 tăng thêm 66 doanh nghiệp và 18 hộ kinh doanh theo phương pháp kê khai đăng ký sử dụng HDDT và trên 2 triệu HDDT được phát hành)

²² Giai đoạn 1 (đến 31/4/2023): Chỉ tiêu 4 DN, HKD; triển khai thực hiện: 5/4 DN, HKD đã đăng ký sử dụng HDDT khởi tạo từ máy tính tiền (đạt 125%); Giai đoạn 2 (đến 31/12/2023): Chỉ tiêu 45 DN, HKD. Tính đến ngày 13/11/2023, trên địa bàn tỉnh đã có 45 DN, HKD đã đăng ký sử dụng HDDT khởi tạo từ máy tính tiền (đạt 100%) và 105.062 HDDT khởi tạo từ máy tính tiền được phát hành.

khai thành công hoá đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị số 04/CT-UBND.

Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt: Ngân hàng Nhà nước tỉnh đã triển khai kết nối thanh toán với các đơn vị trường học, bệnh viện, công ty điện, công ty cấp thoát nước, công ty vệ sinh môi trường, các công ty viễn thông, bưu chính trên địa bàn đô thị để thanh toán thu học phí, viện phí, tiền điện... bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, ưu tiên thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ. Tổng doanh số thanh toán không dùng tiền mặt năm 2023 trên địa bàn tỉnh ước đạt 314.792 tỷ đồng/ 39.677.296 món, chiếm 70,07% trong tổng doanh số thanh toán qua ngân hàng, tăng 67.436 tỷ đồng (+27,26%) và tăng 30.643.793 món (+339,22%) so với năm 2022; ngành giáo dục và đào tạo thực hiện thu học phí không dùng tiền mặt trong năm học 2022-2023 là 8,9 tỷ; đạt 44,3%, trong đó các trường thuộc địa bàn thành phố đạt trên 73,38%, các trường thuộc các huyện không thu được học phí không dùng tiền mặt là Thuận Nam, Thuận Bắc, Bắc Ái; ngành y tế đang đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán viện phí, tính đến ngày 15/11/2023 tổng số lượt thanh toán viện phí không dùng tiền mặt trên toàn tỉnh là 52.681/409.374 lượt có phát sinh chi phí, với tổng số tiền được thanh toán là 38.871.998.160 đồng. Tỷ lệ thanh toán viện phí không dùng tiền mặt đạt 12,87%; ngành Lao động, Thương binh và Xã hội tiến hành thu thập thông tin mở tài khoản cho đối tượng đến tháng 11/2023 và thực hiện chi trả qua tài khoản không dùng tiền mặt là 3.878/15.127 (Người có công, bảo trợ xã hội) chiếm 25,63% so với tổng số đối tượng quản lý, với số tiền chi trả qua tài khoản trên 3,7 tỷ đồng; ngành Công Thương cung cấp danh sách các doanh nghiệp/hộ kinh doanh tham gia Hội chợ thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt cho 48 danh nghiệp tham gia tại Hội chợ Công thương Khu vực Nam Trung bộ - Ninh Thuận năm 2023.

Trong thời gian qua, tập trung chỉ đạo triển khai, thúc đẩy các hoạt động thương mại điện tử, thương mại số, sử dụng hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt,...^[23]

²³ **Ngành Y tế** đã tham mưu UBND tỉnh ban hành, triển khai Đề án thanh toán viện phí không dùng tiền mặt tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh và một số bệnh viện tuyến tỉnh Tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 15/11/2023 tổng số lượt thanh toán viện phí thông qua hình thức thanh toán điện tử không sử dụng tiền mặt trên toàn tỉnh là: 52.681/409.374 lượt có phát sinh chi phí, với tổng số tiền được thanh toán là: 38.871.998.160 đồng. Tỷ lệ thanh toán viện phí không dùng tiền mặt đạt 12,87%. **Ngành Nông nghiệp** đã chỉ đạo triển khai thực hiện thanh toán tiền nước không dùng tiền mặt, đến nay đã có 631 khách hàng đăng ký thực hiện; phối hợp với Sở Công Thương hỗ trợ kết nối tiêu thụ nông sản trên sàn thương mại điện tử, với 123 sản phẩm OCOP được đưa lên sàn thương mại điện tử tỉnh. **Ngành Giáo dục** đã tăng cường triển khai thu học phí không dùng tiền mặt, tổng thu các khoản giao dịch là 28.372.934.800 đồng; Trong đó, thanh toán không dùng tiền mặt đạt 59,63%. So với cùng kỳ năm trước tăng 19,6%. Hầu hết các ngành: Y tế, Nông nghiệp, Giáo dục, Tài nguyên và Môi trường đều chưa triển khai đầy đủ nhiệm vụ về phát triển kinh tế số của ngành theo Quyết định 411/QĐ-TTg. **Thành ủy Phan Rang – Tháp Chàm** đã triển khai đẩy mạnh các hoạt động về thanh toán không dùng tiền mặt, với 100% cơ quan, đơn vị thực hiện thu và chi ngân sách nhà nước, 73,38% thu học phí của các trường học, thanh toán hóa đơn tiền điện qua ngân hàng với 95.918 lượt khách hàng, đạt trên 90%; phối hợp với các đơn vị liên quan đưa các sản phẩm của 13 đơn vị lên sàn thương mại điện tử trong nước, 100% sản phẩm OCOP lên sàn thương mại điện tử tỉnh; tổ chức 26 lớp tập huấn, hội thảo ứng dụng công nghệ số trong lĩnh vực nông nghiệp, ... **Huyện ủy Ninh Sơn** đã chỉ đạo triển khai phối hợp đưa 05 cơ sở, doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia sàn thương mại điện tử tỉnh; các hoạt động về thanh toán không dùng tiền mặt được đẩy mạnh, thực hiện thí điểm việc chi trả trợ cấp người có công không dùng tiền mặt với số lượng 200 người, bảo trợ 400 người, triển khai thu học phí không dùng tiền mặt. **Huyện ủy Thuận Bắc** chỉ đạo triển khai đưa các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn huyện tiếp cận hình thức bán hàng trực tuyến; các hoạt động về thanh toán không dùng tiền mặt được đẩy mạnh, 6 tháng đầu năm 2023 có 792/4.874 lượt bệnh nhân thanh toán không sử dụng tiền mặt, đạt tỷ lệ 16,25%, triển khai kết nối thanh toán với các đơn vị trường học, bệnh viện, chi nhánh điện lực, công ty cấp thoát nước, các chi nhánh bưu chính viễn thông trên địa bàn huyện. **Tỉnh đoàn** đã chỉ

4. Phát triển xã hội số

Đẩy mạnh triển khai các nền tảng hỗ trợ giáo dục và dạy học, hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân, công dân số, thanh toán số trên địa bàn tỉnh^[24]. Thu thập và cập nhật lên phần mềm nền tảng địa chỉ số là 146.587 địa chỉ, đạt 100% (trong đó địa chỉ nhà tư nhân là 144.319 địa chỉ).

Hệ thống phản ánh hiện trường hoạt động hiệu quả, giúp nâng cao hiệu quả tương tác giữa người dân với chính quyền. Trong năm 2023, hệ thống đã tiếp nhận là 470 phản ánh (lũy kế 2.343 phản ánh); chuyên mục Hỏi - Đáp tiếp nhận và trả lời 36 câu hỏi của người dân, doanh nghiệp. Hầu hết các phản ánh, câu hỏi đều được các sở, ban, ngành, địa phương trả lời đúng thời hạn quy định, nội dung trả lời rõ ràng, cụ thể được đa số người dân đồng tình.

Triển khai phát triển, từng bước hình thành công dân số (tính đến tháng 6/2023, tỉnh Ninh Thuận đã hoàn thành việc thu nhận hồ sơ CCCD cho 561.747/561.747 công dân đủ điều kiện cấp CCCD, đạt 100%. Tính đến ngày 15/11/2023 toàn tỉnh thu nhận hồ sơ cấp CCCD cho 618.741 trường hợp. Tính đến ngày 15/11/2023, toàn tỉnh đã thu nhận hồ sơ ĐDDT: 448.639 trường hợp (mức 1: 159.275 hồ sơ, mức 2: 289.364 hồ sơ); Kết quả kích hoạt tài khoản ĐDDT: 328.656 tài khoản (mức 1: 63.492 tài khoản, mức 2: 265.164 tài khoản); phát triển hạ tầng kết nối số, đẩy mạnh việc cung cấp, khai thác sử dụng các dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số như y tế số, giáo dục số, du lịch số,... Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng để hỗ trợ, thúc đẩy phát triển xã hội số, giúp người dân trên địa bàn có kỹ năng số, có thể sử dụng thành thạo nền tảng số để thụ hưởng cuộc sống tốt hơn thông qua sử dụng các dịch vụ số^[25].

đạo tích cực triển khai Công trình thanh niên “Phát triển 20.000 tài khoản Thanh toán không dùng tiền mặt”, đạt 115,4%; tổ chức tuyên truyền sự kiện chuyển đổi số Ngành Ngân hàng, phối hợp triển khai cuộc thi “Tìm hiểu về thanh toán không dùng tiền mặt” năm 2023; tổ chức lớp tập huấn chuyển đổi số cho thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp tại huyện Ninh Phước, với 50 đoàn viên tham gia; ký kết thỏa thuận hợp tác giai đoạn 2023-2025 với các ngân hàng BIDV, Vietinbank để thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng.

²⁴ Hệ thống quản lý giáo dục được triển khai với 526 trường/4.584 lớp/135.076 học sinh - cấp tài khoản cho người dùng (CBQL-GV-NV- Phụ huynh), tuyển sinh đầu cấp, sổ điểm giáo viên, học bạ điện tử, sổ điểm điện tử, sổ liên lạc điện tử, thu học phí không dùng tiền mặt; hồ sơ sức khỏe điện tử được triển khai với 610.351 hồ sơ được khởi tạo/655.328 dân, đạt tỷ lệ 93,9%; 23,9% người dân cài đặt ứng dụng sổ sức khỏe điện tử và 17/72 cơ sở y tế cấp xã trở lên có triển khai tư vấn khám, chữa bệnh từ xa; tính đến ngày 11/6/2023, tỉnh Ninh Thuận đã hoàn thành việc thu nhận hồ sơ CCCD cho 561.747/561.747 công dân đủ điều kiện cấp CCCD trên địa bàn tỉnh, đạt 100%, Tính đến 15/9/2023, toàn tỉnh đã hoàn thành và vượt chỉ tiêu kích hoạt tài khoản định danh điện tử: 322.042/319.284 tài khoản, đạt 100,86%; tỷ lệ người dân từ đủ 15 tuổi trở lên số có tài khoản giao dịch tại ngân hàng đạt 70%; tỷ lệ người dân sử dụng các dịch vụ tài chính - ngân hàng điện tử đạt 24,8%; tỷ lệ thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt đạt trên 90%; tỷ lệ thu học phí không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh đạt 44,3%; tỷ lệ thanh toán viện phí không dùng tiền mặt đạt 13,9%.

²⁵ **Ngành Thông tin và Truyền thông** đã phối hợp các doanh nghiệp viễn thông phát triển hạ tầng số, kết nối số; triển khai thu thập, cập nhật nền tảng địa chỉ số đạt 100%; triển khai đạt 100% DVC trực tuyến; phối hợp đào tạo, tập huấn kỹ năng số cơ bản cho người dân trong độ tuổi lao động đạt 34,8%; triển khai xây dựng app công dân số Ninh Thuận. **Ngành Y tế** đẩy mạnh triển khai và tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt sử dụng nền tảng quản lý tiêm chủng, hồ sơ sức khỏe điện tử và 17/72 cơ sở y tế cấp xã trở lên có kết nối hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa; 100% cơ sở y tế khám chữa bệnh BHYT bằng CCCD gắn chip, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt,... **Ngành Giáo dục** tập trung triển khai hệ thống quản lý giáo dục để quản lý, tuyển sinh đầu cấp, sổ điểm giáo viên, học bạ điện tử, sổ điểm điện tử, sổ liên lạc điện tử, thu học phí không dùng tiền mặt đến 100% trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh. Ngành Tài nguyên và Môi trường đã triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai của 16 xã, phường, từng bước cung cấp dịch vụ cho người dân và doanh nghiệp. Hầu hết các ngành: Y tế, Nông nghiệp, Giáo dục, Tài nguyên và Môi trường đều chưa triển khai đầy đủ nhiệm vụ về phát triển xã hội số của ngành theo Quyết định 411/QĐ-TTg.

UBND thành phố đẩy mạnh đầu tư máy tính trong quản lý và dạy học cho 100% các trường THCS và Tiểu học; 100% trường THCS và Tiểu học sử dụng Hệ chương trình quản lý giáo dục, học bạ điện tử; 100% cơ sở y tế triển khai ứng dụng CNTT trong quản lý khám, chữa bệnh và thanh toán BHYT, nền tảng quản lý tiêm chủng, hồ sơ sức khỏe điện tử (tạo lập hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 99,07% và cập nhật dữ liệu khám chữa bệnh đạt 76,37%); hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa (59 lượt hỗ trợ), khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt,... **UBND huyện Ninh Sơn**

5. Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của cơ quan nhà nước

Tập trung chỉ đạo triển khai quyết liệt thực hiện chuyển đổi số trong các lĩnh vực về y tế, giáo dục, tài chính - ngân hàng, nông nghiệp, giao thông vận tải và logistics, thương mại điện tử, năng lượng, tài nguyên và môi trường, doanh nghiệp, công nghiệp và du lịch. Ngoài ra, hàng năm đều tham mưu triển khai chuyển đổi số trong một số lĩnh vực ưu tiên thông qua các chương trình, kế hoạch thực hiện chuyển đổi số hàng năm của UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo, Ban Điều hành chuyển đổi số tỉnh.

Tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ/dự án ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của các sở, ngành, địa phương, cụ thể tại ^[26].

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã tập trung chỉ đạo, quyết liệt triển khai thực hiện với nhiều giải pháp để thúc đẩy chuyển đổi số, tỷ lệ văn bản được trao đổi, xử lý trên môi trường mạng được nâng lên, nhất là ở cấp cơ sở. Đặc biệt là đã đạt được mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số trong năm 2023: hoàn thành ít nhất một sản phẩm chuyển đổi số.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Ban Điều hành chuyển đổi số tỉnh đã bám sát chỉ đạo, định hướng của Trung ương, Tỉnh ủy để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và sự tham gia tích cực của các cơ quan, đoàn thể, đơn vị, doanh nghiệp và người dân, công tác CDS trên địa bàn tỉnh đã đạt một số kết quả bước đầu quan trọng. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức số, kỹ năng số được tiếp tục quan tâm thực hiện, vai trò của thanh niên trong CDS được phát huy mạnh mẽ; công tác lãnh đạo, chỉ đạo có nhiều chuyển biến tích cực, hầu hết các đơn vị đều thành lập Ban Chỉ đạo CDS và kế hoạch CDS để chỉ đạo triển khai thực hiện; thực hiện tốt việc kết nối và khai thác sử dụng có hiệu quả CSDLQG về dân cư; công tác số hóa, xây dựng CSDL chuyên ngành được quan tâm triển khai thực hiện. Việc số hoá quy trình, đẩy mạnh ứng dụng CNTT, CDS trong hoạt động quản lý, điều hành được cấp ủy, chính quyền và cơ quan, đơn vị trong tỉnh tập trung chỉ đạo, quyết liệt thực hiện; nhiều giải pháp được triển khai thực hiện để thúc đẩy CDS, tỷ lệ văn bản hành chính được trao đổi, xử lý trên môi trường mạng được nâng lên, nhất là ở cấp huyện và cấp xã; DVCTT có nhiều chuyển biến tích cực, tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến được nâng lên đáng kể, đặc biệt là ở cấp huyện và cấp xã. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin được triển khai thực hiện tốt, các hệ

đẩy mạnh triển khai 100% trường THCS và Tiểu học sử dụng Hệ chương trình quản lý giáo dục, học bạ điện tử; rà soát, tạo lập hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 76,44%; triển khai thực hiện khám bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt... **UBND huyện Thuận Bắc** đẩy mạnh đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục, y tế: 100% các trường THCS và Tiểu học được trang bị máy tính dùng trong công tác quản lý và dạy học; rà soát, làm sạch, cập nhật dữ liệu tiêm chủng đạt 99%; triển khai tư vấn, khám chữa bệnh từ xa cho Trạm Y tế Bắc Phong ở mức 01, đến nay có 235 lượt tư vấn; triển khai thực hiện khám bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip tại Bệnh viện huyện và 05 TYT xã.

Cơ quan Tỉnh đoàn đã chỉ đạo tập trung hỗ trợ thúc đẩy quá trình phát triển xã hội số như hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, tài khoản định danh điện tử VneID, giao dịch trên sàn thương mại điện tử, các dịch vụ số phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu như y tế, giáo dục, chính sách xã hội.... Xây dựng cập nhật 14/15 di tích lịch sử cách mạng cấp tỉnh lên Bản đồ số địa chỉ đỏ tỉnh, triển khai công trình thanh niên như công trình quét mã QR công viên Biển Bình Sơn “Tuổi trẻ Văn Hải tiên phong chuyển đổi số quảng bá du lịch”, quét mã QR tìm hiểu về di tích lịch sử tại một số di tích lịch sử trong tỉnh.

²⁶ Phụ lục 6: Kết quả nhiệm vụ/dự án ứng dụng CNTT năm 2023 của các sở, ngành, địa phương

thông tin được bảo vệ theo mô hình 04 lớp, đáp ứng các tiêu chí về an toàn thông tin để kết nối vào CSDLQG về dân cư. Nguồn nhân lực từng bước được tăng cường và phát triển; 100% xã, phường, thị trấn và thôn/khu phố thành lập Tổ CNS cộng đồng. Cơ chế chính sách được ban hành kịp thời; công tác hỗ trợ doanh nghiệp CDS được quan tâm thực hiện; hoạt động TMĐT tiếp tục được tăng cường triển khai thực hiện. Hệ sinh thái công dân số từng bước được hình thành và phát triển.

Bên cạnh kết quả đạt được còn có những hạn chế, đó là: Hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số còn nhiều hạn chế, Trung tâm THDL chưa được đầu tư tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ; công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng, bảo mật dữ liệu còn hạn chế, bất cập do thiếu nguồn lực triển khai thực hiện. Các CSDL chuyên ngành nhìn chung còn rời rạc, cát cứ thông tin, thiếu đồng bộ, chậm triển khai; việc số hóa hồ sơ, tài liệu, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các CQNN còn nhiều khó khăn, hạn chế. Các doanh nghiệp chưa mạnh dạn đầu tư CDS trong sản xuất, kinh doanh; hoạt động TMĐT còn nhiều hạn chế, chưa thu hút được nhiều doanh nghiệp và người dân tham gia. Công tác tổng hợp, báo cáo, cung cấp thông tin, số liệu về chuyển đổi số của một số sở, ngành, địa phương, đơn vị chưa đầy đủ, kịp thời, thiếu thông tin để tổng hợp, báo cáo chung của tỉnh.

Nguyên nhân của các hạn chế chủ yếu là: Một số cấp ủy, lãnh đạo, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương nhận thức chưa đầy đủ, chưa quyết tâm, quyết liệt, nỗ lực vượt qua những khó khăn, thách thức để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Nguồn lực đầu tư cho hoạt động về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số còn hạn chế; việc khai thác, phát huy và thu hút nguồn lực xã hội cho chuyển đổi số còn nhiều khó khăn.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Tiếp tục quán triệt sâu sắc đến các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong hệ thống chính trị về quan điểm xuyên suốt lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, mục tiêu, động lực và nguồn lực của chuyển đổi số.

Bám sát chủ đề chuyển đổi số quốc gia năm 2024 “Phát triển kinh tế số với 04 trụ cột công nghiệp công nghệ thông tin, số hóa các ngành kinh tế, quản trị số, dữ liệu số - Động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững” để cụ thể hoá phù hợp với thực tiễn tình hình của tỉnh.

2. Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số

Triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao nhận thức kỹ năng số trên địa bàn tỉnh;

Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, tổ chức các hội thảo, hội nghị cho các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tài chính, ngân hàng về chuyển đổi số;

Tiếp tục kết nối, khai thác sử dụng hiệu quả CSDLQG về dân cư theo Đề án 06/CP; kết nối, chia sẻ CSDLQG về dân cư với CSDL về CBCCV. Tiếp tục triển khai tích hợp CSDL dùng chung, CSDL chuyên ngành với Data warehouse của tỉnh; đồng thời triển khai xây dựng Cổng dữ liệu mở để cung cấp dữ liệu cho các CQNN, doanh nghiệp và người dân để khai thác sử dụng theo quy định. Đẩy mạnh triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu, xây dựng CSDL chuyên ngành.

Đẩy mạnh triển khai phát triển hạ tầng số theo Kế hoạch số 1146/KH-UBND ngày 28/3/2023, trong đó tập trung phát triển 5G tại trung tâm các huyện, thành phố, các khu công nghiệp, khu du lịch, cơ quan nhà nước; ưu tiên đầu tư nâng cấp hạ tầng số tại Trung tâm THDL tỉnh, đảm bảo cho việc kết nối, khai thác sử dụng CSDLQG về dân cư theo Công văn số 1552/BTTTT-THH của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Tập trung triển khai phần mềm quản lý CBCCV; Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh; nền tảng Smart Ninh Thuận; nền tảng số phục vụ du lịch, CDS trong lĩnh vực du lịch theo Quyết định số 17/QĐ-UBQGCDs ngày 4/4/2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số.

Tiếp tục duy trì và nâng cấp trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC); tăng cường quản lý an ninh mạng, bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu, bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp. Rà soát, đầu tư nâng cấp Trung tâm THDL tỉnh, bảo đảm an toàn, an ninh mạng khi triển khai kết nối, khai thác CSDLQG về dân cư theo quy định.

3. Chính quyền số

Triển khai tổ chức đánh giá kết quả chuyển đổi số DTI. Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp thực hiện ký số, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng, đảm bảo đạt được các mục tiêu đề ra. Đẩy mạnh cung cấp DVCTT toàn trình, nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận, xử lý trực tuyến; nâng cấp Cổng DVC tỉnh, xây dựng kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức; triển khai nền tảng trợ lý ảo phục vụ người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện các TTHC; triển khai chính sách giảm phí, lệ phí khi thực hiện TTHC bằng hình thức trực tuyến, giao chỉ tiêu thực hiện DVCTT.

4. Phát triển kinh tế số

Tập trung triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã CDS trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND và Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số theo Kế hoạch số 1061/KH-UBND.

Nghiên cứu ban hành chính sách thu hút, tạo điều kiện doanh nghiệp CDS phát triển; Đẩy mạnh hoạt động TMĐT, đưa các sản phẩm lên sàn TMĐT; thúc đẩy việc sử dụng hóa đơn điện tử, gắn với phát triển kinh tế số, phổ cập chữ ký số, đảm bảo 100% doanh nghiệp sử dụng các nền tảng số, hóa đơn điện tử.

5. Phát triển xã hội số

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về CDS và xã hội số cho người dân. Tập trung triển khai Đề án 06/CP; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện việc cấp danh tính số/tài khoản định danh điện tử cho người dân; tuyên truyền, khuyến khích người dân trong độ tuổi trưởng thành đăng ký sử dụng chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân để thuận tiện trong việc thực hiện các giao dịch điện tử. Tiếp tục triển khai và nhân rộng hồ sơ bệnh án điện tử trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, tạo thuận lợi tối đa cho người dân trong thực hiện các giao dịch. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ CNS cộng đồng tại địa phương để phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội.

6. Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của cơ quan nhà nước

Tiếp tục triển khai đề án phát triển dịch vụ đô thị thông minh, dự án xây dựng đô thị thông minh thành phố PRTC giai đoạn 2021-2025,... Tập trung, triển khai thực hiện dự án CDS tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025 và dự án Ứng dụng CNTT các cơ quan Đảng tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025 đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đúng quy trình, quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2023 theo Kế hoạch số 956/KH-BĐHCDS của Ban Điều hành chuyển đổi số tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Ban Chỉ đạo CDS;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên Ban Điều hành CDS;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- NHNN tỉnh; BHXH tỉnh; Cục Thuế tỉnh;
- Đài PT và TH tỉnh; Báo Ninh Thuận;
- UBND các huyện, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐ;
- Lưu: VT, VXNV. NNN

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Long Biên**